

# ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN

Võ Nhật Tiến  
Trường Đại học Tiền Giang

**Tóm tắt:** Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) đang tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó giáo dục đại học là một lĩnh vực chịu ảnh hưởng rõ nét. Bài báo này nhằm phân tích những cơ hội và thách thức của việc ứng dụng AI trong giáo dục đại học Việt Nam, đặc biệt từ góc độ sinh viên. Thông qua phương pháp phân tích và tổng hợp các nghiên cứu, văn bản chính sách trong nước, kết quả cho thấy AI góp phần nâng cao hiệu quả học tập, hỗ trợ cá nhân hóa quá trình học và tăng cường năng lực nghiên cứu của sinh viên. Tuy nhiên, việc sử dụng AI cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến đạo đức học thuật, nguy cơ phụ thuộc công nghệ và hạn chế trong kỹ năng tư duy phân biện. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số định hướng nhằm giúp sinh viên khai thác hiệu quả AI trong học tập một cách có trách nhiệm và phù hợp với bối cảnh giáo dục Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Trí tuệ nhân tạo, giáo dục đại học, sinh viên, chuyển đổi số, đạo đức học thuật.

## APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN VIETNAMESE HIGHER EDUCATION: OPPORTUNITIES, CHALLENGES, AND ORIENTATIONS FOR STUDENTS

**Abstract:** The rapid development of Artificial Intelligence (AI) has significantly influenced various sectors, among which higher education has experienced notable transformations. This paper examines the opportunities and challenges of applying AI in higher education in Vietnam, with a particular focus on students as the central stakeholders. Using a literature review and document analysis approach, the study highlights that AI offers substantial benefits, including personalized learning, improved learning efficiency, and enhanced support for academic research. However, the integration of AI also poses critical challenges related to academic integrity, over-reliance on technology, ethical concerns, and data privacy. Based on the findings, the paper proposes several orientations to help students utilize AI effectively and responsibly in the context of digital transformation in Vietnamese higher education.

**Keywords:** Artificial intelligence, higher education, university students, digital transformation, academic Integrity.

Nhận bài: 12/01/2026

Phản biện: 10/02/2026

Duyệt đăng: 13/02/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực, trong đó giáo dục đại học được xem là một trong những lĩnh vực tiên phong. Trí tuệ nhân tạo, với khả năng xử lý dữ liệu lớn, học máy và tự động hóa, đang từng bước được tích hợp vào các hoạt động dạy và học tại các trường đại học ở Việt Nam.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuyển đổi số trong giáo dục không chỉ là việc ứng dụng công nghệ, mà còn là sự thay đổi toàn diện về phương thức quản lý, giảng dạy và học tập. Trong bối cảnh đó, sinh viên – đối tượng trung tâm của hoạt động giáo dục – vừa là người hưởng lợi trực tiếp từ AI, vừa là nhóm đối mặt với nhiều thách thức mới. Việc nghiên cứu vai trò của AI đối với sinh viên vì vậy có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Tổng quan nghiên cứu trong nước

Nhiều nghiên cứu trong nước đã đề cập đến vai trò của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học Việt Nam dưới góc độ chuyển đổi số. Nguyễn Thị Thu Hương (2020) cho rằng AI góp phần hình thành

môi trường học tập thông minh, hỗ trợ người học tiếp cận tri thức linh hoạt và hiệu quả hơn so với phương thức truyền thống, đặc biệt thông qua khả năng cá nhân hóa quá trình học tập.

Trần Đức Minh và Nguyễn Văn Hải (2021) chỉ ra rằng việc ứng dụng AI trong các trường đại học Việt Nam hiện nay chủ yếu tập trung vào hệ thống quản lý học tập, hỗ trợ tư vấn học vụ và đánh giá kết quả học tập. Tuy nhiên, các tác giả cũng nhấn mạnh rằng mức độ khai thác AI còn hạn chế do thiếu kỹ năng công nghệ và nhận thức đầy đủ của người học.

Liên quan đến khía cạnh đạo đức học thuật, Phạm Thị Lan (2022) cảnh báo rằng việc sử dụng các công cụ AI trong học tập nếu không được kiểm soát có thể dẫn đến gian lận học thuật và làm suy giảm năng lực tư duy độc lập của sinh viên. Tác giả cho rằng giáo dục đạo đức số cần được xem là một nội dung quan trọng trong đào tạo đại học hiện nay.

Nhìn chung, các nghiên cứu trong nước đều thống nhất về tiềm năng của AI đối với giáo dục đại học, song vẫn còn thiếu những nghiên cứu tập

trung trực tiếp vào sinh viên với vai trò là người sử dụng AI trong học tập hằng ngày.

## 2.2. Cơ hội của trí tuệ nhân tạo đối với sinh viên

### 2.2.1. Cá nhân hóa quá trình học tập

Một trong những lợi ích nổi bật nhất của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học là khả năng cá nhân hóa quá trình học tập. Thông qua việc phân tích dữ liệu học tập của người học, các hệ thống AI có thể đề xuất nội dung, phương pháp và tiến độ học phù hợp với năng lực và nhu cầu của từng sinh viên. Điều này giúp khắc phục hạn chế của mô hình đào tạo truyền thống vốn mang tính đồng loạt, chưa chú trọng đầy đủ đến sự khác biệt cá nhân.

Đối với sinh viên, cá nhân hóa học tập góp phần nâng cao tính chủ động và động lực học tập. Sinh viên có thể lựa chọn thời gian, tốc độ và hình thức học tập phù hợp, từ đó cải thiện khả năng tiếp thu kiến thức. Trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam đang đẩy mạnh đào tạo theo hướng lấy người học làm trung tâm, AI được xem là công cụ hỗ trợ hiệu quả cho quá trình đổi mới phương pháp dạy và học.

### 2.2.2. Nâng cao hiệu quả và năng suất học tập

Trí tuệ nhân tạo giúp sinh viên tối ưu hóa thời gian và nâng cao hiệu quả học tập thông qua việc tự động hóa nhiều công việc mang tính kỹ thuật. Các công cụ AI hỗ trợ tìm kiếm tài liệu, tóm tắt nội dung, chỉnh sửa văn bản học thuật và quản lý kế hoạch học tập giúp sinh viên giảm tải áp lực học tập, đồng thời tăng khả năng tập trung vào các hoạt động tư duy bậc cao như phân tích, đánh giá và sáng tạo.

Ngoài ra, AI còn hỗ trợ sinh viên trong việc tự đánh giá năng lực học tập thông qua các hệ thống phản hồi thông minh. Nhờ đó, sinh viên có thể nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để điều chỉnh chiến lược học tập phù hợp. Việc sử dụng AI đúng cách không chỉ nâng cao kết quả học tập mà còn góp phần hình thành kỹ năng tự học – một năng lực cốt lõi trong giáo dục đại học hiện đại.

### 2.2.3. Hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ năng học thuật

Đối với sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, AI đóng vai trò là công cụ hỗ trợ đắc lực trong nhiều khâu của quá trình nghiên cứu. AI có thể giúp sinh viên tìm kiếm và tổng hợp tài liệu học thuật, phân tích dữ liệu nghiên cứu, cũng như hỗ trợ xây dựng cấu trúc bài viết khoa học. Nhờ đó, sinh viên có điều kiện tiếp cận sớm với phương pháp nghiên cứu hiện đại, nâng cao năng lực học thuật và tư duy khoa học.

Bên cạnh đó, việc tiếp cận và sử dụng các công cụ AI trong nghiên cứu còn góp phần phát triển các kỹ năng quan trọng như xử lý thông tin, tư duy logic và làm việc với dữ liệu. Đây là những kỹ năng cần thiết đối với sinh viên trong bối cảnh thị trường lao động ngày càng đòi hỏi cao về năng lực công nghệ và khả năng thích ứng.

## 2.3. Thách thức và rủi ro trong việc ứng dụng AI

### 2.3.1. Nguy cơ gian lận học thuật và suy giảm tính trung thực

Bên cạnh những cơ hội, việc sử dụng AI trong học tập cũng đặt ra thách thức lớn liên quan đến gian lận học thuật. Sinh viên có thể lạm dụng AI để hoàn thành bài tập, tiểu luận hoặc báo cáo nghiên cứu mà không thực sự tham gia vào quá trình tư duy và học tập. Điều này làm suy giảm tính trung thực học thuật, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và uy tín của các cơ sở giáo dục đại học.

Trong bối cảnh đó, việc phân biệt ranh giới giữa “hỗ trợ học tập” và “thay thế tư duy” trở nên ngày càng khó khăn. Nếu không có quy định và hướng dẫn rõ ràng, AI có thể bị sử dụng sai mục đích, làm méo mó bản chất của hoạt động học tập và đánh giá.

### 2.3.2. Sự phụ thuộc vào công nghệ và suy giảm năng lực tư duy

Một rủi ro đáng chú ý khác là nguy cơ sinh viên trở nên phụ thuộc quá mức vào các công cụ AI. Việc thường xuyên sử dụng AI để giải quyết vấn đề có thể khiến sinh viên giảm dần khả năng tư duy độc lập, phản biện và sáng tạo. Trong dài hạn, điều này có thể ảnh hưởng tiêu cực đến năng lực giải quyết vấn đề và khả năng học tập suốt đời của người học.

Giáo dục đại học không chỉ nhằm truyền đạt kiến thức mà còn hướng tới phát triển tư duy và năng lực tự chủ của sinh viên. Do đó, nếu AI không được sử dụng một cách có kiểm soát, mục tiêu cốt lõi của giáo dục đại học có nguy cơ bị suy giảm.

### 2.3.3. Vấn đề đạo đức, bảo mật dữ liệu và thiên lệch thông tin

Việc sử dụng các nền tảng AI đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến đạo đức và bảo mật thông tin. Dữ liệu cá nhân và dữ liệu học tập của sinh viên có thể bị thu thập và xử lý bởi các hệ thống AI, làm gia tăng nguy cơ vi phạm quyền riêng tư nếu thiếu các biện pháp bảo vệ phù hợp.

Ngoài ra, các hệ thống AI có thể tạo ra thông tin thiên lệch do phụ thuộc vào dữ liệu đầu vào và thuật toán xử lý. Sinh viên nếu thiếu kỹ năng đánh giá thông tin có thể dễ dàng tiếp nhận những nội

dung không chính xác hoặc mang định kiến. Điều này đòi hỏi sinh viên cần được trang bị tư duy phân biện và nhận thức đạo đức khi sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu.

#### **2.4. Định hướng và giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học**

Để phát huy hiệu quả các cơ hội mà trí tuệ nhân tạo mang lại, đồng thời hạn chế những rủi ro và thách thức, việc ứng dụng AI trong giáo dục đại học cần được định hướng một cách có hệ thống, phù hợp với bối cảnh giáo dục Việt Nam. Các giải pháp cần được triển khai đồng bộ từ phía sinh viên, giảng viên và cơ sở giáo dục đại học.

##### *2.4.1. Định hướng đối với sinh viên*

Sinh viên cần nhận thức đúng vai trò của trí tuệ nhân tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học. AI nên được xem là công cụ hỗ trợ giúp nâng cao hiệu quả học tập, không phải là phương tiện thay thế cho tư duy cá nhân. Việc sử dụng AI cần gắn liền với trách nhiệm học thuật và ý thức tự học.

Trước hết, sinh viên cần phát triển tư duy phân biện khi tiếp cận thông tin do AI cung cấp. Các kết quả từ AI cần được kiểm chứng thông qua tài liệu học thuật, giáo trình chính thống hoặc ý kiến của giảng viên. Bên cạnh đó, sinh viên cần nâng cao ý thức trung thực học thuật, tránh việc sao chép hoặc sử dụng AI để hoàn thành sản phẩm học tập một cách thiếu minh bạch.

Ngoài ra, việc trang bị kỹ năng sử dụng AI một cách hiệu quả cũng là yêu cầu cấp thiết. Sinh viên cần được hướng dẫn cách đặt câu hỏi, khai thác thông tin và đánh giá kết quả do AI tạo ra. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng học tập mà còn góp phần hình thành năng lực học tập suốt đời trong bối cảnh xã hội số.

##### *2.4.2. Định hướng đối với giảng viên*

Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và kiểm soát việc sử dụng AI của sinh viên. Trước hết, giảng viên cần cập nhật kiến thức về AI và các xu hướng công nghệ mới để có thể hướng dẫn sinh viên sử dụng AI đúng mục đích và hiệu quả.

Bên cạnh đó, phương pháp giảng dạy và đánh giá cần được điều chỉnh để phù hợp với sự xuất hiện của AI. Các hình thức đánh giá dựa trên quá trình học tập, thuyết trình, thảo luận nhóm và dự án thực tiễn cần được tăng cường nhằm hạn chế gian lận học thuật và khuyến khích sinh viên phát triển tư duy độc lập. Việc tích hợp AI vào hoạt động giảng dạy cũng cần được thực hiện một cách có chọn lọc, đảm bảo AI hỗ trợ chứ không làm suy giảm vai trò của giảng viên.

##### *2.4.3. Định hướng đối với cơ sở giáo dục đại học*

Các cơ sở giáo dục đại học cần xây dựng chiến lược và chính sách rõ ràng về việc ứng dụng AI trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Trước hết, cần ban hành các quy định cụ thể liên quan đến việc sử dụng AI trong học tập và thi cử, trong đó xác định rõ phạm vi được phép và không được phép sử dụng AI.

Ngoài ra, các trường đại học cần đầu tư vào hạ tầng công nghệ, hệ thống học tập số và nền tảng AI phù hợp với điều kiện thực tiễn. Việc tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo về kỹ năng số, đạo đức công nghệ và sử dụng AI có trách nhiệm cho sinh viên và giảng viên cũng là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng AI.

Cuối cùng, cần tăng cường nghiên cứu và hợp tác giữa các trường đại học, doanh nghiệp công nghệ và cơ quan quản lý nhà nước để xây dựng hệ sinh thái giáo dục số bền vững, trong đó AI được sử dụng như một công cụ hỗ trợ hiệu quả cho quá trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **III. KẾT LUẬN**

Trí tuệ nhân tạo mang lại nhiều cơ hội cho giáo dục đại học Việt Nam, đặc biệt trong việc nâng cao hiệu quả học tập và nghiên cứu của sinh viên. Tuy nhiên, song hành với những lợi ích đó là các thách thức về đạo đức, kỹ năng và phương pháp học tập. Việc ứng dụng AI một cách hợp lý, có trách nhiệm sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển toàn diện năng lực của sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). Chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thu Hương (2020). Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy học ở đại học. Tạp chí Giáo dục, (478), 34–38.
- Trần Đức Minh, Nguyễn Văn Hải (2021). Trí tuệ nhân tạo trong quản lý và đào tạo đại học ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 17(3), 15–21.
- Phạm Thị Lan (2022). Đạo đức học thuật trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục đại học. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, (128), 52–57.